TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HSST
Ngày 15-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoa.
2. Bà Nguyễn Thị Giang.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Phú - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Vương Thị Đàm Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Hồng C, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2003 tại tỉnh Phú Thọ; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 15, xã V , huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị can không bị tạm giam, tạm giữ; Nay bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

2. Bị hại: K, sinh năm 1979

Nơi ĐKHTTT: Khu 7, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964

Trú tại: Khu 15, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2021, bị cáo Nguyễn Hồng C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 19N1-306.80 (là xe thuộc quản lý của của bà

Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964, HKTT và chỗ ở: Khu 15, xã V , huyện T, tỉnh Phú Thọ) chở Đỗ Xuân Đ, sinh ngày 30/6/2006, HKTT: xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ đi chơi ở địa bàn thị xã P. Do bị cáo C và Đ không có tiền nên cả hai cùng rủ nhau đi trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo C chở Đ điều khiển xe đi theo hướng quốc lộ 2, từ thị xã Phú Thọ đến huyện Phù Ninh để tìm xem có hộ dân nào sơ hở nhằm trộm cắp. Khi đi đến trước cửa nhà của anh K, sinh năm 1979, HKTT: Khu 7, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ thì C và Đ thấy cổng nhà anh T mở, bên trong hè có treo một số lồng chim nên nảy sinh ý định trộm cắp. C điều khiển xe đi qua cổng nhà anh T nhiều lần để quan sát. Thấy không có ai trông coi tài sản nên C dừng xe trước cổng nhà anh T để quan sát, cảnh giới và bảo Đ "Vào lấy đi nhà không có ai". Lúc này, Đ xuống xe đi bộ vào hè nhà anh T, dùng hai tay xách hai chiếc lồng chim, có đặc điểm: một chiếc lồng chùm vải màu đỏ bên trong lồng nhốt một con chim chào mào mũ mũ má đỏ, giống đực, màu nâu, đen, trắng có một số chiếc lông màu trắng phần hai bên lông cánh; một chiếc lồng chùm vải màu đen, bên trong lồng nhốt một con chim chào mào mũ, giống đực, màu nâu, đen, trắng, con chim hiện đang thay long ở phần cánh và đuôi đang treo trên một cái móc rồi bỏ chạy ra đường. Đ cầm 02 lồng chim có đặc điểm như trên ngồi lên xe của C. Lúc này, cháu Kiều Linh L, sinh ngày 30/6/2008 là con gái của anh T nghe thấy tiếng động nên từ trong nhà chạy ra ngoài sân nhìn thấy Đ xách hai lồng chim nên đã gọi điện báo với anh T.

Lúc này anh T đang ở thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ liền đi về nhà. Khi đến đoạn đường quốc lộ 2, thuộc khu 3, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ thì quan sát thấy C và Đ đi xe mô tô ngược chiều. Anh T đã nhờ Phạm Xuân T1, sinh năm 1982, HKTT: khu 3, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ cùng ra ngăn chặn C và Đ đứng lại. Sau đó anh T trình báo sự việc đến Công an xã Phú Lộc.

Ngày 12/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh ra kết luận định giá tài sản số: 47/KL-HĐĐGTS: 01 con chim chào mào mũ má đỏ, giống đực, màu nâu, đen, trắng, phần hai bên lông cánh của chim có một số chiếc lông màu trắng giá trị: 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); 01 con chim chào mào mũ, giống đực, màu nâu, đen, trắng, con chim này hiện nay đang thay lông và long đuôi giá trị: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng); 01 lồng chim hình hộp chữ nhật trị giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); 01 lồng chim hình thang vuông trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng C và Đỗ Xuân Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 05/CT-VKSPN ngày 11/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Hồng C thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng C từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 24/9/2021, bị cáo Nguyễn Hồng C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 19N1-306.80 chở Đỗ Xuân Đ, sinh ngày 30/6/2006, HKTT: xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ đi đến trước cửa nhà của anh K, sinh năm 1979, HKTT: Khu 7, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ thì C và Đ thấy cổng nhà anh T mở, bên trong hè có treo một số lồng chim nên nảy sinh ý định trộm cắp. C điều khiển xe đi qua cổng nhà anh T nhiều lần để quan sát. C thấy không có ai trông coi tài sản nên C dừng xe trước cổng nhà anh T để cảnh giới và bảo Đ "Vào lấy đi nhà không có ai". Lúc này, Đ xuống xe đi bộ vào hè nhà anh T, dùng hai tay xách hai chiếc lồng chim, có đặc điểm: một chiếc lồng chùm vải màu đỏ, một chiếc lồng chùm vải màu đen, bên trong mỗi chiếc lồng đều nhốt một con chim chào mào mũ, đang treo trên một cái móc rồi bỏ chạy ra đường, tổng giá trị trộm cắp là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tuy bị cáo C không trực

tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T nhưng hành vi cảnh giới và bảo Đ vào lấy tài sản của bị cáo C là đồng phạm với vai trò giúp sức trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy, bị cáo C cũng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản như trên. Hành vi phạm tội của bị cáo C đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo C là ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Bị cáo C đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích vụ lợi.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo C thấy rằng: Bị cáo C nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo C và Đ ngay từ đầu cùng có ý định thực hiện hành vi trộm cắp nên không áp dụng tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội". Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại anh K có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy bị cáo được áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Qua điều tra, xác minh thể hiện bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập là phù hợp.

Về hành vi phạm tội của Đỗ Xuân Đ: Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Nhưng tại thời điểm Đ thực hiện hành vi này thì Đ mới 15 tuổi 02 tháng 25 ngày, chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản, nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự Đ là phù hợp

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh K đã nhận lại được toàn bộ tài sản đã bị trộm cắp. Anh K không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì cho mình nên nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho mình nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 19N1-306.80, màu sơn đen bạc; số máy: JA39E2331205; số khung: RLHJA3922MY211943: cơ quan điều tra xác định chiếc xe máy này là của bà Nguyễn Thị H1. Đại diện viện kiểm sát đề nghị trả lại chiếc xe này cho bà Hạnh, do việc bị cáo lấy xe này đi thực hiện hành vi trộm cắp thì bà Hạnh không biết nên cần chấp nhận là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Hồng C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng C 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V , huyện T, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng C cho Ủy ban nhân dân xã V , huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng C phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong 01(một) ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

Bị cáo Nguyễn Hồng C phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Hồng C.

[2] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trả lại 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 19N1-306.80, màu sơn đen bạc; số máy: JA39E2331205; số khung: RLHJA3922MY211943 cho bà Nguyễn Thị H1.

(Hiện chiếc xe này đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ theo biên bản bàn giao ngày 14/02/2022)

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Trong thời hạn 15 ngày, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- C an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng